

Bản án số: 74/2022/HS-PT
Ngày 09 tháng 08 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ích Yên.

Bà Trần Thị Nhài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2022/TLPT-HS ngày 23/6/2022 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D đối với bản án hình sự sơ thẩm số 93/2022/HS-ST ngày 17/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn D (tên gọi khác: Không) sinh năm 1995.

Nơi ĐKKHKT: Thôn TL1, xã MT, huyện PX, thành phố HN.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 04, phường SH, thành phố CB, tỉnh CB; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Đạo Công giáo; trình độ văn hóa: 09/12; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và con bà Nguyễn Thị X; có vợ là Đỗ Hồng N, sinh năm 1994, có 02 con chung, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, trước đó không bị giam giữ ngày nào được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

*** Người làm chứng:** Anh Nguyễn Đại H, sinh năm 1990; trú tại: Tổ 15 phường TG, thành phố CB, tỉnh CB (Không triệu tập).

*** Người chứng kiến:** Anh Đỗ Tân T, sinh năm 1983; trú tại: Tổ 12 phường PDP, thành phố TN, tỉnh TN (Không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 31/12/2021, tổ công tác của Đội cảnh sát kinh tế Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành làm việc với Trung tâm chuyển phát nhanh (Viettelpost) - Chi nhánh Bưu chính Viettel Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tại địa chỉ: tổ 13, phường CG, thành phố TN. Quá trình làm việc, phát hiện kiện hàng có mã vận đơn: 1654493038335 đề tên người gửi: Tetris chợ Km5; địa chỉ: Chợ Km5, X. Đề Thám, thị xã Cao Bằng (Số điện thoại: 0366382852) gửi cho người nhận là: AT, địa chỉ: ngõ 31, đường HVT, thành phố TN, tỉnh TN (Số điện thoại: 0968.790.027) có dấu hiệu nghi vấn. Tổ công tác đã phối hợp cùng Viettelpost TN kiểm tra kiện hàng. Quá trình kiểm tra, phát hiện trong kiện hàng có 02 chiếc loa màu đen nâu ghi chữ “Bose” ở mặt trước của loa, tem dán trên loa có ghi chữ “Bose 301 Series III”, bên trong 02 chiếc loa cất giấu 200 vật có hình dạng bóng đèn tròn, một đầu hình trụ, một đầu hình tròn; bên ngoài bọc giấy màu vàng và gắn một dây màu xanh ở phần đầu hình trụ dài khoảng 20 cm, nghi là pháo nổ. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc và thu giữ vật chứng theo quy định.

Hồi 16 giờ 15 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN đã tiến hành khám xét tại nơi ở của bị cáo D tại tổ 4 phường SH, thành phố CB, tỉnh CB nhưng không phát hiện thu giữ được đồ vật gì.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã tiến hành cân xác định 200 vật hình dạng bóng đèn tròn nêu trên có tổng khối lượng là **7,4 kg**, ký hiệu A gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 144/KL - KTHS ngày 08/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: 200 vật dạng hình bóng đèn tròn có đặc điểm giống nhau, phần hình trụ dài 3cm, đường kính 2,7cm, bên ngoài bọc giấy màu vàng, có in chữ nước ngoài và gắn 01 sợi dây màu xanh, phần hình cầu có đường kính 4,1cm, bên ngoài bọc giấy màu nâu, tổng khối lượng là 7,4kg, tất cả được niêm phong trong 01 thùng bìa cát tông, ký hiệu A là pháo nổ (pháo hoa nổ).

Quá trình xác minh, số hàng hóa trên do Nguyễn Văn D gửi cho một người có tên là AT tại ngõ 31, đường HVT, phường HVT, thành phố TN, tỉnh TN.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn D khai nhận: Khoảng đầu tháng 12/2021, D sử dụng tài khoản “Duong Dung” kết bạn với một người có tài khoản “Tuấn Minh” qua mạng xã hội Facebook. D và người này có trao đổi để mua bán pháo nổ. Ngày 22/12/2021, người có tên Facebook là “Tuấn Minh” đã đặt mua của D 200 quả pháo trứng với giá 50.000đ/quả và cho D địa chỉ giao hàng “Ngõ 31, đường HVT, phường HVT, thành phố Thái Nguyên”, D đồng ý. Ngày 26/12/2021, D tiếp tục truy cập mạng Internet và liên lạc với 01 người phụ nữ (không rõ lai lịch địa chỉ) để mua 200 quả pháo trứng với giá 30.000 đồng/quả. D dự định sẽ bán lại cho người có tài khoản Facebook “Tuấn Minh” và kiếm lời số tiền 4.000.000 đồng. Ngày 27/12/2021, D đến địa phận huyện HQ, tỉnh CB gặp người phụ nữ trên để nhận pháo. Mua xong, D đã đóng pháo vào 02 chiếc

loa thùng màu đen nâu, ghi chữ “BOSE” ở mặt trước loa. Sau đó, D tiếp tục đóng 02 loa có chứa pháo nêu trên vào 01 thùng bìa cát tông để gửi cho “Tuấn Minh” đồng thời nhằm che giấu đơn vị chuyển hàng Viettel. Ngày 28/12/2021, D sử dụng số điện thoại 0366682852 của D gọi đến số điện thoại 0373965969 của nhân viên chuyển phát nhanh phụ trách khu vực Km số 5, phường DT, thành phố CB, tỉnh CB đến lấy hàng để vận chuyển về Thái Nguyên. Khi nhận hàng, nhân viên Viettel (sau xác định là Nguyễn Đại H, sinh năm 1990, trú tại: tổ 15, phường TG, thành phố CB, tỉnh CB) có mở ra kiểm tra nhưng không phát hiện có pháo vì đã được giấu bên trong loa và D cũng không nói cho H biết hàng gửi có pháo. Sau đó, D gửi địa chỉ người nhận qua Zalo cho H và H đề bên ngoài địa chỉ người nhận là: AT, địa chỉ: ngõ 31, đường HVT, phường HVT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên như tin nhắn D gửi.

Về số tiền bán pháo, D sử dụng dịch vụ của Viettel (Shipcod) nhờ thu hộ số tiền là 10.500.000 đồng (trong đó 10.000.000 đồng là tiền bán pháo và 500.000 đồng là tiền loa). Tuy nhiên, đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31/12/2021, số hàng trên đã bị tổ công tác của Đội Cảnh sát kinh tế Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện và thu giữ như nêu trên.

Với nội dung nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2022/HS-ST ngày 17/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Văn D **24** (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “*Buôn bán hàng cấm*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/5/2022 bị cáo Nguyễn Văn D kháng cáo xin được hưởng án treo và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo rút nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo và thừa nhận Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan nhưng bị cáo cho rằng mức hình phạt mà Tòa án sơ thẩm đã tuyên là có phần nghiêm khắc. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình, sức khỏe của bị cáo và việc bị cáo nghiêm chỉnh chấp hành các biện pháp nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí sau khi xét xử sơ thẩm của bị cáo để xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị hội đồng xét xử: Quá trình điều tra và tại các phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Ngoài những tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng, tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp thêm: Đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận, Biên lai thu tiền 20.200.000đ (là tiền phạt bổ sung và tiền án phí sơ thẩm), vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2

điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo, có căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 điều 355, điểm e khoản 1 điều 357 BLTTHS, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 93/2022/HS-ST ngày 17/05/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, theo hướng áp dụng thêm khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo.

Bị cáo D không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 31/12/2021 tại tổ 13, phường CG, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn D có hành vi buôn bán 7,4 kg pháo nổ để kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện, thu giữ vật chứng.

Với nội dung nêu trên, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn D về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo D xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, vi phạm Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ nhận thức để biết hành vi mua bán hàng hóa mà Nhà nước cấm là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn thu lợi một cách nhanh chóng bị cáo vẫn bất chấp quy định pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Do đó, cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc đối với hành vi của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo D chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, số lượng pháo mua bán bị thu giữ không lớn, trên mức khởi điểm, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Ngoài ra, tại phiên toà phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tài liệu chứng cứ mới thể hiện: bị cáo đã nộp số tiền 20.200.000đ (Hai mươi triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền phạt bổ sung và tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bố mất sớm, nuôi 02 con còn nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đối chiếu với quy định tại Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Toà án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng đủ sức để răn đe, giáo dục và không gây nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo và đề nghị của Viện kiểm sát.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2022/HS-ST ngày 17/05/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên về hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D **24** (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **48** (Bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân phường SH, thành phố CB, tỉnh CB nơi bị cáo hiện đang cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Ghi nhận bị cáo đã nộp số tiền 20.200.000đ (Hai mươi triệu hai trăm

ngàn đồng) là tiền phạt bổ sung và tiền án phí theo quyết định bản án sơ thẩm (tại Biên lai biên lai thu số 0000612 ngày 04/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Nguyễn Mạnh Toàn